

Số: /QĐ-UBND

Nga Thái, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính
trên địa xã Nga Thái năm 2024

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ NGA THÁI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Kế hoạch hành động số 22/KH/TU ngày 23/7/2021 của Tỉnh ủy về thực hiện Khâu đột phá về đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư thông thoáng, hấp dẫn, giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3740/QĐ-UBND ngày 24/9/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3376/QĐ-UBND ngày 31/12/2023 của UBND huyện Nga Sơn, về ban hành kế hoạch Cải cách hành chính trên địa bàn huyện Nga Sơn năm 2024;

Xét đề nghị của Công chức Văn phòng – Thống kê xã.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch cải cách hành chính trên địa xã Nga Thái năm 2024.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Văn phòng UBND xã, các cán bộ, công chức có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2-QĐ;
- UBND huyện (để B/cáo);
- TTĐU xã (B/cáo);
- Lưu: VT, VP.

CHỦ TỊCH

Phạm Văn Tuấn

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính trên địa bàn xã Nga Thái năm 2024

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày 05/01/2024
của Chủ tịch xã Nga Thái)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn xã Nga Thái, giai đoạn 2021 - 2025; duy trì và nâng cao điểm số, thứ hạng Chỉ số cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Nâng cao hơn nữa nhận thức về vai trò, vị trí, tầm quan trọng của cải cách hành chính gắn với cụ thể hóa các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính trong từng lĩnh vực; xác định rõ kết quả, thời gian hoàn thành, phân công trách nhiệm cụ thể cho cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính của địa phương, cơ quan, đơn vị.

3. Lấy người dân, doanh nghiệp là trung tâm, chủ thể trong cải cách hành chính; tiếp tục nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện; đẩy mạnh thực hiện chính quyền điện tử, chuyển đổi số hướng tới chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, tác phong, lề lối làm việc, nâng cao chất lượng, hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp của các cấp chính quyền.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Một số mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể

1.1. Phân đầu 100% văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) của Trung ương được cụ thể hóa hoặc triển khai kịp thời; 100% văn bản QPPL phát hiện sai phạm qua kiểm tra được xử lý hoặc kiến nghị xử lý; 100% văn bản QPPL được xử lý hoặc kiến nghị xử lý sau rà soát.

1.2. 100% thủ tục hành chính (TTHC) đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình; 100% TTHC nội bộ thuộc phạm vi quản lý của phòng, ban UBND huyện, UBND các xã, thị trấn được rà soát, đơn giản hóa.

1.3. Hoàn thành việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các cơ quan chuyên môn cấp huyện; sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã theo quy định của pháp luật.

1.4. Tiếp tục triển khai hiệu quả tình giản biên chế theo quy định của Chính phủ; tăng cường đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo yêu cầu công việc và vị trí việc làm; nâng cao kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ.

1.5. 100% các cán bộ, công chức trong cơ quan thực hiện nghiêm việc công khai đầy đủ, kịp thời, chính xác các thông tin ngân sách theo các hình thức quy định; tiếp tục thực hiện các giải pháp tạo nguồn cải cách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương.

1.6. 100% dịch vụ công trực tuyến được thiết kế, thiết kế lại nhằm tối ưu hóa trải nghiệm người dùng, khi sử dụng được điền sẵn dữ liệu mà người dùng đã cung cấp trước đó;

2. Nội dung, nhiệm vụ và giải pháp

2.1. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định trong các lĩnh vực về: Thu hút đầu tư; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; cạnh tranh bình đẳng; tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tài chính ngân sách; xây dựng; giao thông, y tế; giáo dục và đào tạo...

b) Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản do HĐND, UBND các cấp ban hành với các quy định của Trung ương.

c) Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2024.

d) Thực hiện đồng bộ các hoạt động theo dõi, thi hành pháp luật; tăng cường theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức và thi hành pháp luật.

2.2. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tiếp tục thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 10/11/2022 của Chủ tịch UBND huyện về rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Nga Sơn, giai đoạn 2022 - 2025. Tập trung đẩy mạnh rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ TTHC, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ, nhất là của người dân, doanh nghiệp tại các văn bản QPPL, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành.

b) Tập trung giải quyết các TTHC, bảo đảm duy trì tỷ lệ giải quyết đúng hạn từ 98% trở lên; thực hiện rà soát, đưa 100% hồ sơ TTHC đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến toàn trình, trực tuyến một phần.

c) Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC phát sinh mới có hiệu quả, bảo đảm 100% kết quả giải quyết TTHC được cung cấp đồng thời cả bản điện tử.

d) 100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết, theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và được đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện.

đ) Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa và dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

e) Tiếp tục triển khai Hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá việc giải quyết TTHC của Văn phòng Chính phủ.

g) Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả, nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông. Thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; tổ chức đối thoại với người dân, cộng đồng doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn theo thẩm quyền. Chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

h) Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024.

2.3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Rà soát, kiện toàn, quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cán bộ, công chức chuyên môn thuộc UBND xã theo quy định của pháp luật.

b) Khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, người dân đối với việc giải quyết TTHC của cơ quan nhà nước; khảo sát, đánh giá mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế công, giáo dục công.

2.4. Cải cách chế độ công vụ

a) Tiếp tục triển khai hiệu quả tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ.

b) Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức theo các quy định của pháp luật; chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập; chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.

2.5. Cải cách tài chính công

a) Xây dựng và triển khai thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí xã Nga Thái năm 2024.

b) Xây dựng Kế hoạch đầu tư công vốn ngân sách nhà nước năm 2025.

c) Tham mưu cân đối nguồn lực ngân sách để đảm bảo thực hiện chính sách tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương.

d) Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý chi tiêu công để tránh thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước; thực hiện phân tách giữa các cấp ngân sách theo quy định.

2.6. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử (xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về giải quyết TTHC).

b) Tiếp tục thực hiện số hóa và tạo lập cơ sở dữ liệu điện tử hộ tịch trên địa bàn huyện.

c) Tiếp tục triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại UBND xã.

2.7. Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

a) Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính tỉnh về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, công văn, báo cáo...

b) Xây dựng kế hoạch cải cách hành chính của đơn vị; phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể, cá nhân. Xác định rõ nhiệm vụ người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành, thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.

c) Tổ chức đánh giá, chấm điểm xác định Chỉ số cải cách hành chính của UBND cấp xã đảm bảo thực chất, khách quan, đánh giá đúng kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

d) Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.

đ) Ban hành Kế hoạch tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2024.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024 được bố trí trong dự toán chi thường xuyên theo phân cấp ngân sách hiện hành.

2. Khuyến khích huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai Kế hoạch này.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chủ tịch UBND cấp xã:

Trực tiếp chỉ đạo xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan, đơn vị cho phù hợp. Tăng cường hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá việc thực hiện cải cách hành chính tại các cơ quan, đơn vị và định kỳ hằng quý, 6 tháng, 9 tháng, cả năm hoặc đột xuất báo cáo Chủ tịch UBND huyện tình hình, kết quả thực hiện (qua phòng Nội vụ).

2. Công chức Tư pháp: Chủ trì triển khai nội dung cải cách thể chế; thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 01 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua phòng Nội vụ) trước ngày 30/11/2024.

3. Văn phòng UBND xã:

a) Chủ trì triển khai nội dung cải cách TTHC; Chính quyền số; thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 02, Phụ lục số 06 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết

quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua phòng Nội vụ) trước ngày 30/11/2024.

b) Chủ trì triển khai nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính và cải cách chế độ công vụ; thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 03, Phụ lục số 04 và Phụ lục số 07 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND huyện trước ngày 25/12/2024.

c) Chủ trì, phối hợp cán bộ, công chức có liên quan triển khai đánh giá Chỉ số cải cách hành chính cấp xã theo hướng dẫn của Sở Nội vụ.

4. Công chức Tài chính- Kế hoạch:

Chủ trì triển khai nội dung cải cách tài chính công; thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 05 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua phòng Nội vụ) trước ngày 30/11/2024.

5. Công chức Văn hóa xã hội:

Chủ trì triển khai nội dung xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử; thực hiện nhiệm vụ tại Phụ lục số 06 kèm theo Kế hoạch này; tổng hợp kết quả thực hiện và báo cáo Chủ tịch UBND huyện (qua phòng Nội vụ) trước ngày 30/11/2024.

Phụ lục số 01: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách thể chế

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tiếp tục xây dựng, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các quy định trong các lĩnh vực về: Thu hút đầu tư; chính sách hỗ trợ doanh nghiệp; cạnh tranh bình đẳng; tổ chức bộ máy và quản lý cán bộ, công chức, viên chức; tài chính ngân sách; xây dựng; giao thông, y tế; giáo dục và đào tạo	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Công chức Tư pháp	- Cán bộ, công chức có liên quan	Theo thời gian quy định.
2	Đổi mới, nâng cao chất lượng kiểm tra, rà soát văn bản QPPL, đặc biệt tập trung vào việc rà soát các văn bản do HĐND, UBND các cấp ban hành với các quy định của Trung ương.	- Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL. - Báo cáo kết quả kiểm tra, rà soát văn bản QPPL	Công chức Tư pháp	- Cán bộ, công chức có liên quan	- Kế hoạch kiểm tra, rà soát văn bản QPPL: Chậm nhất trong Quý I/2024. - Báo cáo kết quả rà soát: Định kỳ hằng Quý.
3	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản QPPL năm 2024	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	Công chức Tư pháp	- Cán bộ, công chức có liên quan	Thường xuyên.
4	Thực hiện đồng bộ các hoạt động theo dõi, thi hành pháp luật; tăng cường theo dõi, thanh tra, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức và thi hành pháp luật	- Kế hoạch của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện	Công chức Tư pháp	- Cán bộ, công chức có liên quan	- Kế hoạch của UBND huyện: Chậm nhất trong Quý I/2024. - Báo cáo kết quả thực hiện: Tháng 11/2024.

Phụ lục số 02: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách thủ tục hành chính

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tiếp tục thực hiện rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ theo Kế hoạch số 211/KH-UBND ngày 10/11/2022 của UBND huyện về rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước trên địa bàn huyện Nga Sơn, giai đoạn 2022 - 2025. Tập trung đẩy mạnh rà soát, đề xuất, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ TTHC, quy định không cần thiết làm phát sinh chi phí tuân thủ, nhất là của người dân, doanh nghiệp tại các văn bản QPPL, đặc biệt là pháp luật chuyên ngành.	- Quyết định thông qua phương án đơn giản hóa TTHC; - Báo cáo kết quả rà soát.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	Thường xuyên.
2	Tập trung giải quyết các TTHC, bảo đảm duy trì tỷ lệ giải quyết đúng hạn từ 98% trở lên; thực hiện rà soát, đưa 100% hồ sơ TTHC đủ điều kiện được giải quyết trực tuyến toàn trình, trực tuyến một phần.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	Thường xuyên.
3	Triển khai số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC phát	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	Định kỳ hằng Quý.

	sinh mới có hiệu quả, bảo đảm 100% kết quả giải quyết TTHC được cung cấp đồng thời cả bản điện tử				
4	100% hồ sơ TTHC được tiếp nhận, giải quyết, theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC và được đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia để người dân, doanh nghiệp có thể giám sát, đánh giá quá trình thực hiện	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	- Tổ chức thực hiện: Thường xuyên. - Báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hằng Quý.
5	Rà soát, chuẩn hóa, điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai theo hướng cắt giảm tối thiểu 20% thông tin phải khai báo trên cơ sở tái sử dụng dữ liệu đã được số hóa và dữ liệu từ Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	- Tổ chức thực hiện: Thường xuyên. - Báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hằng Quý.
6	Tiếp tục triển khai Hệ thống theo dõi, giám sát, đánh giá việc giải quyết TTHC của Văn phòng Chính phủ.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	Theo hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ.
7	Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong giải quyết TTHC bảo đảm chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả, nhất là các nhóm TTHC, dịch vụ công liên thông. Thực hiện	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	- Tổ chức thực hiện: Thường xuyên. - Báo cáo kết quả thực hiện trong báo cáo kiểm soát TTHC của đơn vị: Định kỳ hằng Quý.

	hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; tổ chức đối thoại với người dân, cộng đồng doanh nghiệp để kịp thời tháo gỡ vướng mắc, khó khăn theo thẩm quyền. Chậm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.				
8	Tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch kiểm soát TTHC năm 2024	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	- Thực hiện Kế hoạch: Trong năm 2024 - Báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hằng Quý và năm 2024

Phụ lục số 03: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Xây dựng Đề án vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức, theo chức danh nghề nghiệp trong các cơ quan hành chính và các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc huyện quản lý.	- Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND xã	- Cán bộ, công chức có liên quan.	Năm 2024
2	Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 24/6/2020 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực. Rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp quản lý ở địa phương. Ban hành và triển khai các biện pháp theo dõi, hiệu quả việc thực hiện các nhiệm vụ đã được phân cấp	- Các quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND xã	- Cán bộ, công chức có liên quan.	Báo cáo định kỳ hằng Quý (cùng Báo cáo cải cách hành chính của đơn vị).

Phụ lục số 04: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách chế độ công vụ

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Tiếp tục triển khai hiệu quả tình giản biên chế theo quy định của Chính phủ.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND xã	- Cán bộ, công chức có liên quan.	Báo cáo định kỳ hằng Quý.
2	Thực hiện nghiêm túc việc đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo các quy định của pháp luật; chế độ chính sách đối với viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập; chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND xã	- Cán bộ, công chức có liên quan.	Báo cáo kết quả thực hiện: Quý IV/2024.

Phụ lục số 05: Các nhiệm vụ trọng tâm về cải cách tài chính công

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí huyện Nga Sơn năm 2024.	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	CC. Tài chính - Kế hoạch	- Cán bộ, công chức có liên quan	Tháng 3/2024.
2	Tổ chức đánh giá về tình hình thực hiện cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công theo quy định của Chính phủ.	Báo cáo của UBND huyện	CC. Tài chính - Kế hoạch	- Cán bộ, công chức có liên quan	Tháng 3/2024.
3	Xây dựng Kế hoạch đầu tư công huyện Nga Sơn năm 2025	- Báo cáo, Tờ trình Ban Thường vụ Huyện ủy. - Báo cáo, Tờ trình HĐND huyện	CC. Tài chính - Kế hoạch	- Cán bộ, công chức có liên quan	Tháng 11/2024.
4	Tham mưu cân đối nguồn lực ngân sách để đảm bảo thực hiện chính sách tiền lương mới theo Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương	Quyết định của cơ quan có thẩm quyền.	CC. Tài chính - Kế hoạch	- Cán bộ, công chức có liên quan	Sau khi có văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương.
5	Tăng cường kiểm tra, giám sát việc quản lý chi tiêu công để tránh thất thoát, lãng phí ngân sách nhà nước; thực hiện phân tách giữa các cấp ngân sách theo quy định.	Báo cáo kết quả thực hiện	CC. Tài chính - Kế hoạch	- Cán bộ, công chức có liên quan	Quý IV/2024.

Phụ lục số 06: Các nhiệm vụ trọng tâm về xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử (xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về giải quyết TTHC).	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND; - Văn hoá xã hội.	- Cán bộ, công chức có liên quan	Thường xuyên.
2	Triển khai thực hiện Hệ thống thông tin báo cáo cấp tỉnh và kết nối với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.	Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	Thường xuyên.
3	Tiếp tục triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động tại các cơ quan, đơn vị.	- Quyết định của cơ quan có thẩm quyền. - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	Thường xuyên.

Phụ lục số 07: Công tác chỉ đạo, điều hành, tuyên truyền về cải cách hành chính

TT	Nội dung thực hiện	Sản phẩm, kết quả	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Triển khai đầy đủ, kịp thời chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ về công tác cải cách hành chính tại các thông báo, kết luận, công điện, chỉ thị...	- Các văn bản triển khai thực hiện; - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	- Văn bản triển khai: Ngay sau khi có chỉ đạo của Chính phủ; Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo. - Báo cáo kết quả thực hiện cùng với Báo cáo cải cách hành chính định kỳ hằng Quý.
2	Các cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024; phân công, giao trách nhiệm cụ thể cho từng tập thể, cá nhân. Xác định rõ trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính.	- Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của các cơ quan, đơn vị - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	- Kế hoạch cải cách hành chính năm 2024 của các cơ quan, đơn vị trước ngày 10/01/2024; - Báo cáo kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị: Định kỳ hằng Quý hoặc đột xuất theo quy định.
3	Đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức tuyên truyền về cải cách hành chính, trong đó tập trung đến công khai, minh bạch, giảm thời gian trong giải quyết TTHC, dịch vụ công trực tuyến, tiếp nhận và trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích; hướng dẫn, khuyến khích người dân,	- Hợp đồng tuyên truyền (nếu có). - Hợp đồng nhà in (tờ rơi, quảng cáo...). - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	- Báo cáo kết quả thực hiện: Định kỳ hằng Quý hoặc đột xuất theo quy định.

	doanh nghiệp chủ động tham gia thực hiện và sử dụng dịch vụ công trực tuyến.				
4	Ban hành Kế hoạch tự kiểm tra kỷ luật, kỷ cương hành chính năm 2024.	- Kế hoạch tự kiểm tra; - Thông báo kết quả kiểm tra; - Báo cáo kết quả thực hiện.	- Văn phòng UBND;	- Cán bộ, công chức có liên quan	- Kế hoạch kiểm tra: Quý I/2024; - Thông báo kết quả kiểm tra: Ngay sau kết thúc các cuộc kiểm tra; - Báo cáo kết quả thực hiện: Tháng 12/2024.